

Số: **953**/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày **22** tháng **5** năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định tạm thời giá tính thuế tài nguyên khoáng sản quặng titan
trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thuế Tài nguyên số 45/2009/QH12 ngày 25 tháng 11 năm 2009 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế Tài nguyên;

Căn cứ Thông tư số 105/2010/TT-BTC ngày 23 tháng 7 năm 2010 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế Tài nguyên và Hướng dẫn thi hành Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật thuế tài nguyên;

Căn cứ Nghị định 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục trưởng Cục thuế tỉnh tại Tờ trình số **785**/TTr-TC-CT-TNMT ngày **31** tháng **3** năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định tạm thời giá tính thuế tài nguyên khoáng sản quặng titan trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế (giá chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng, thuế xuất khẩu) như sau:

Ilmenite: 800.000đồng/tấn (hàm lượng 46%)

Zircon <=65%: 3.200.000đồng/tấn (Hàm lượng 7,5%)

Zircon >65%: 6.400.000 đồng/tấn (Hàm lượng 7,5%)

Rutin: 4.000.000đồng/tấn (Hàm lượng 3%)

Monazit: 9.6000000đồng/tấn (Hàm lượng 1%)

Điều 2. Sau khi Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn việc xác định chi phí sản xuất, chế biến có liên quan, giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan xác định lại chi phí và mức giá tính thuế tài nguyên khoáng sản theo đúng quy định tại Khoản 4, Điều 4, Nghị định 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế để tham mưu UBND tỉnh ban hành giá tính thuế tài nguyên đối với khoáng sản tiatn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Mục I, Phụ lục giá tính thuế tài nguyên ban hành kèm theo Quyết định số 1925/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế;

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương; Cục trưởng Cục thuế tỉnh, Chi Cục trưởng Chi cục Kiểm lâm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, các thị xã, thành phố Huế và Thủ trưởng các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Cục KT VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế);
- TT HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TC, ND, QH.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Ngọc Thọ